

Số: 398/ĐA-STNMT

Lạng Sơn, ngày 20 tháng 02 năm 2024

ĐỀ ÁN

**Sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế giai đoạn 2022 - 2025
của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn**

PHẦN I

THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

I. THỰC TRẠNG TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

1. Cơ cấu tổ chức

a) Số lượng phòng chuyên môn và tương đương trực thuộc: 05 phòng.

(1) Văn phòng Sở;

(2) Thanh tra Sở;

(3) Phòng Kế hoạch - Tài chính;

(4) Phòng Quản lý đất đai;

(5) Phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản.

b) Số lượng tổ chức hành chính và tương đương trực thuộc: 01 tổ chức hành chính (Chi cục Bảo vệ môi trường).

c) Số lượng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc: 02 đơn vị.

(1) Trung tâm Tài nguyên và Môi trường;

(2) Văn phòng Đăng ký đất đai.

2. Biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động

2.1. Biên chế công chức

Căn cứ Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao biên chế công chức trong cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 185/QĐ-STNMT ngày 31/7/2023 về việc giao biên chế công chức cho các phòng chuyên môn và tương đương, Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023. Cụ thể: Số lượng biên chế được giao năm 2023 là **44 công chức** (bao gồm cả 05 Lãnh đạo Sở); số có mặt hiện có là **42 công chức**; phân bổ tại các phòng như sau:

STT	Tên phòng, đơn vị	Biên chế		Số lượng lãnh đạo (hiện có mặt)	
		Được giao	Có mặt	Cấp trưởng	Cấp phó
I	Lãnh đạo Sở	5	5	1	4
II	Chuyên viên cao cấp		1		

STT	Tên phòng, đơn vị	Biên chế		Số lượng lãnh đạo (hiện có mặt)	
		Được giao	Có mặt	Cấp trưởng	Cấp phó
III	Các phòng chuyên môn và tương đương				
1	Văn phòng Sở	5	4	1	1
2	Thanh tra sở	4	4	0	0
3	Phòng Kế hoạch - Tài chính	5	4	1	1
4	Phòng Quản lý đất đai	8	9	1	1
5	Phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản	5	4	0	1
IV	Chi cục Bảo vệ môi trường				
1	Lãnh đạo Chi cục	2	2	1	1
2	Phòng Hành chính - Tổng hợp	10	5	1	0
3	Phòng Kiểm soát ô nhiễm Môi trường		4	1	1
Tổng số		44	42		

2.2. Số lượng người làm việc

Căn cứ Quyết định số 1158/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên của tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Quyết định số 1163/QĐ-UBND ngày 28/7/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên của tỉnh Lạng Sơn năm 2023. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành các Quyết định: Quyết định số 189/QĐ-STNMT ngày 02/8/2023 về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023; Quyết định số 190/QĐ-STNMT ngày 02/8/2023 về việc giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2023. Cụ thể: Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao năm 2023 là **115 người** và số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp được giao năm 2023 là **13 người**; tổng số người làm việc có mặt hiện có là **123 người** (trong đó hưởng lương từ ngân sách nhà nước là 110 người, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp 13 người). Phân bổ tại 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở như sau:

STT	Tên phòng, đơn vị	Biên chế		Số lượng lãnh đạo (hiện có mặt)	
		Được giao	Có mặt	Cấp trưởng	Cấp phó
I	Trung tâm Tài nguyên và Môi trường				
1	Lãnh đạo Trung tâm	3	2	0	2
2	Phòng Hành chính - Tổng hợp	21	4	0	1
3	Phòng Kỹ thuật địa chính		4	0	1
4	Phòng Phát triển quỹ đất		3	0	1
5	Phòng Kỹ thuật Môi trường		9	0	1
II	Văn phòng Đăng ký đất đai				
1	Lãnh đạo Văn phòng đăng ký đất đai	3	4	1	3
2	Phòng Hành chính - Tổng hợp	101	6	0	1
3	Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận		10	1	0
4	Phòng Kỹ thuật địa chính		4	0	0
5	Phòng Công nghệ thông tin - Lưu trữ		8	0	0
6	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Lạng Sơn		13	1	1
7	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Cao Lộc		8	1	1
8	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Lộc Bình		6	1	1
9	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Đình Lập		5	1	0
10	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Chi Lãng		7	1	1
11	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Hữu Lũng		8	1	1
12	Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Văn Quan		5	1	1
13	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bình Gia		4	1	0

STT	Tên phòng, đơn vị	Biên chế		Số lượng lãnh đạo (hiện có mặt)	
		Được giao	Có mặt	Cấp trưởng	Cấp phó
14	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bắc Sơn		6	1	1
15	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Văn Lãng		5	1	0
16	Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Trảng Định		2	0	1
Tổng số		128	123	12	18

2.3. Hợp đồng lao động

a) Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

Căn cứ Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 06/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2023; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 174/QĐ-STNMT ngày 19/7/2023 về việc giao chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ. Theo đó, hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP được giao năm 2023 là **08 người** (*Văn phòng Sở: 05 người; Chi cục Bảo vệ môi trường 03 người*); số có mặt hiện có là 07 người (*Văn phòng Sở: 04 người; Chi cục Bảo vệ môi trường 03 người*).

b) Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và hợp đồng lao động khác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở hiện có mặt là **49 người**, trong đó:

(1) Văn phòng Đăng ký đất đai: 35 người (*Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ là 03 người; Hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ: 07 người; hợp đồng lao động khác là 25 người*);

(2) Trung tâm Tài nguyên và Môi trường: 14 người (*Hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP là 01 người; hợp đồng lao động khác là 13 người*).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi:

Với tổ chức bộ máy thực hiện theo Quyết định 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường, trong những năm qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao. Hiện nay, tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường được tổ chức theo nguyên tắc vừa bảo đảm tính thống nhất, vừa bảo đảm tính đặc thù của địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý đa ngành, đa lĩnh vực; thực hiện cơ bản theo đúng quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, của tỉnh; chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc được quy định rõ ràng. Tổ chức bộ máy của các đơn vị thuộc và trực thuộc đảm bảo cơ bản gọn nhẹ, nâng cao năng lực quản lý điều hành, phát huy được hiệu quả của nguồn lực, đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao.

Khi thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở đã giúp Giám đốc Sở tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp của UBND tỉnh. Trong hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã xác định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của mỗi vị trí, chức danh công chức, viên chức, người lao động trong nội bộ cơ quan.

Tổ chức bộ máy cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc đã được quan tâm kiện toàn, sắp xếp kịp thời, cơ bản đảm bảo hoạt động ổn định, ít biến động¹, việc bố trí, sử dụng công chức đảm bảo đúng vị trí việc làm; phát huy năng lực, sở trường của công chức, viên chức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

2. Khó khăn:

Về số lượng người làm việc được giao: Hiện nay số lượng người làm việc UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường là 128 người, trên cơ sở đó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã phân bổ số lượng người làm việc cho 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở như sau:

- Trung tâm Tài nguyên và Môi trường: 24 người (bao gồm cả 03 lãnh đạo Trung tâm), còn lại 21 người/04 phòng (chưa đảm bảo mỗi phòng có ít nhất 07 người làm việc là viên chức theo quy định).

- Văn phòng đăng ký đất đai: 104 người (bao gồm cả 03 lãnh đạo Văn phòng Đăng ký đất đai), còn lại 101 người/15 phòng, Chi nhánh trực thuộc phòng (chưa đảm bảo mỗi phòng, Chi nhánh có ít nhất 07 người làm việc là viên chức theo quy định).

¹ Từ năm 2016 đến nay, Sở Tài nguyên và Môi trường đã thực hiện 03 lần sắp xếp tổ chức bộ máy trong nội bộ Sở:
 - **Năm 2016**, Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai thực hiện sáp nhập 03 công lập trực thuộc Sở (Trung tâm Quan trắc môi trường; Trung tâm Phát triển quỹ đất; Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và môi trường) thành Trung tâm tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Kết quả giảm được 02 đơn vị sự nghiệp công lập.
 - **Năm 2018**, Sở Tài nguyên và Môi trường đã triển khai thực hiện sáp nhập phòng Đo đạc và Bản đồ với phòng Tài nguyên đất thành phòng Quản lý đất đai, sáp nhập phòng Quản lý Tài nguyên nước vào phòng Khoáng sản thành phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản. Kết quả giảm được 02 phòng chuyên môn.
 - **Năm 2022**, xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường. Kết quả giảm được 01 đơn vị sự nghiệp công lập.

Như vậy, với số lượng người làm việc được giao như hiện nay, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở phân bổ số lượng người làm việc cho các phòng, Chi nhánh trực thuộc chưa thể đảm bảo thực hiện số lượng người làm việc đúng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, cụ thể như sau: *“d) Việc thành lập các phòng, ban và các tổ chức cấu thành khác không phải là các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là phòng) thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên phải đáp ứng các tiêu chí sau: Công việc hoặc lĩnh vực do phòng thực hiện phải có từ 02 mảng công tác trở lên và có quy trình quản lý riêng theo yêu cầu của đối tượng quản lý; khối lượng công việc của phòng yêu cầu phải bố trí từ 07 người làm việc là viên chức trở lên”*.

PHẦN II

CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

4. Thông báo số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

5. Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026.

6. Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành trung ương về biên chế các cơ quan đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội ở trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026.

7. Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22/11/2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính.

8. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy

định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

9. Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29/5/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

10. Công điện số 209/CĐ-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc chính phủ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

11. Thông báo số 656/TB-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh xem xét Báo cáo số 312/BC-SNV ngày 24/11/2023 của Sở Nội vụ về việc xem xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường về sắp xếp tổ chức bộ máy giai đoạn 2022-2025.

12. Hướng dẫn số 169/HD-SNV ngày 17/8/2022 của Sở Nội vụ về xây dựng Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan, đơn vị giai đoạn 2022-2025.

13. Căn cứ tình hình thực tế tổ chức, bộ máy, biên chế của Sở Tài nguyên và Môi trường.

II. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế là một trong những nhiệm vụ chính trị thường xuyên, quan trọng, được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm, lãnh đạo chỉ đạo thực hiện. Trên cơ sở đánh giá thực trạng về tổ chức bộ máy, số lượng công chức, viên chức được giao hiện nay; những hạn chế, khó khăn tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Sở Tài nguyên và Môi trường, cụ thể một số nội dung sau:

- Để thực hiện mục tiêu năm 2025 giảm tối thiểu 5% biên chế so với hiện nay (giảm 02 biên chế từ 44 biên chế xuống còn 42 biên chế); với số lượng biên chế giảm như trên, để bố trí tổng số 42 biên chế cho 05 phòng, đơn vị (trong đó lãnh đạo Sở: 05; 05 phòng chuyên môn bố trí tối đa 25 biên chế, mỗi phòng bình quân 05 biên chế) và 01 cơ quan hành chính trực thuộc (Chi cục Bảo vệ môi trường phải bố trí đảm bảo tối thiểu 12 biên chế) sẽ gặp khó khăn, do các phòng chuyên môn hiện nay cơ bản số biên chế được giao vẫn chưa đáp ứng được so với khối lượng công việc hiện tại.

- Hoạt động của Chi cục Bảo vệ môi trường trong những năm qua đã phát huy tốt vai trò của cơ quan hành chính trực thuộc Sở. Tuy nhiên, với thực tế số lượng 12 biên chế như hiện nay (chiếm 27,27% tổng số biên chế công chức của Sở) và 05/12 biên chế là công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (chiếm 41,6%) cho thấy hiệu quả trong công tác tham mưu của Chi cục và giữa các bộ phận, các công chức thuộc Chi cục chưa thật sự hiệu quả, đồng đều, chất lượng chưa cao.

- Thực hiện theo quy định mới của Chính phủ, công tác quản lý nhà nước về chất thải rắn theo Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh được giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu triển khai thực hiện, tuy nhiên chưa thực sự đáp ứng theo yêu cầu đề ra; công tác thanh tra, kiểm tra về lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh cơ bản đã thực hiện được tốt, tuy nhiên biên chế được giao cho Thanh tra Sở để triển khai thực hiện nội dung này còn ít, chưa tương xứng với khối lượng công việc.

- Năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Đề án số 2374/ĐA-STNMT ngày 17/10/2022 sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn và Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai. Qua hơn một năm triển khai tổ chức thực hiện Đề án thấy rằng về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố chưa có trụ sở riêng, đều sử dụng phòng làm việc do UBND các huyện, thành phố bố trí. Phòng làm việc, kho lưu trữ có diện tích nhỏ, chật hẹp, với số lượng hồ sơ giấy rất lớn, không có kho lưu trữ riêng biệt nên rất khó khăn trong việc tra cứu, sắp xếp hồ sơ lưu trữ. Trang thiết bị và phương tiện làm việc còn thiếu, chưa đồng bộ, thiết bị không đầy đủ, lạc hậu, kinh phí bảo trì thường xuyên còn hạn chế, do còn phải tri trả cho các nhiệm vụ khác như lao động hợp đồng...

- Công tác giải quyết hồ sơ Thủ tục hành chính: khối lượng hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết ngày càng lớn (Trung bình 01 người phải giải quyết trên 40 hồ sơ/tháng), thời gian giải quyết hồ sơ được rà soát cắt giảm hàng năm, nhưng số lượng cán bộ biên chế không được bổ sung thêm nên áp lực rất lớn cho toàn đơn vị. Biến động đất đai lớn chưa được cập nhật, chỉnh lý kịp thời từ nhiều năm trước đây. Mất nhiều thời gian rà soát, tìm kiếm tài liệu cung cấp cho các cơ quan chức năng trên địa bàn cả nước; trả lời các đơn thư, tham gia các nhiệm vụ như tranh chấp đất đai, định giá tài sản, xác định thửa đất vi phạm ... của các cơ quan liên quan trên địa bàn huyện. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện có lúc chưa kịp thời.

- Việc đồng bộ hóa dữ liệu hồ sơ địa chính đối với những xã chưa có cơ sở dữ liệu địa chính chưa được thực hiện đồng thời giữa 03 cấp xã - huyện - tỉnh do mỗi cấp lưu 01 bộ hồ sơ địa chính riêng, điều này gây khó khăn cho công tác quản lý đất đai trên địa bàn toàn tỉnh như trùng số thửa, không cập nhật được biến động thường xuyên, liên tục và đảm bảo thể hiện hiện trạng mới nhất của thửa đất trong hồ sơ địa chính.

- Việc cập nhật và vận hành cơ sở dữ liệu địa chính chưa được đồng bộ: Tình hình biến động đất đai trên địa bàn tỉnh trong những năm qua là rất lớn, bản đồ địa chính đo đạc đã nhiều năm, việc cập nhật, chỉnh lý biến động chưa đầy đủ và kịp thời. Nguyên nhân là hệ thống ELIS cloud được xây dựng theo

các quy định cũ trước đây nên chưa được xây dựng tính năng kết nối, liên thông CSDL với hệ thống thông tin của cơ quan Thuế và hệ thống giải quyết thủ tục hành chính trên dịch vụ công của tỉnh; do đó việc cập nhật, chỉnh lý biến động CSDL còn chưa được thường xuyên, đảm bảo theo quy định. Dẫn đến việc thủ tục hành chính sau khi giải quyết xong Viên chức của Văn phòng Đăng ký đất đai và các Chi nhánh trực thuộc phải thực hiện cập nhật vào cơ sở dữ liệu địa chính, mất rất nhiều thời gian. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa được đầu tư nâng cấp: hệ thống máy chủ hoạt động chưa được ổn định, vẫn còn tình trạng chậm hoặc không truy cập được, còn 07 huyện chưa có các dữ liệu thành phần để kết nối như giá đất, thống kê - kiểm kê đất đai, quy hoạch - kế hoạch sử dụng đất.

- Cơ sở dữ liệu địa chính của 101 xã thuộc 07 huyện chưa có kết nối, liên thông cơ sở dữ liệu với hệ thống thông tin của cơ quan Thuế và hệ thống giải quyết thủ tục hành chính trên dịch vụ công của tỉnh; các thành phần CSDL đất đai gồm Thống kê, kiểm kê; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất chưa được xây dựng. Chưa thực hiện chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu địa chính và các loại sổ, gồm bản đồ địa chính, sổ mục kê và sổ địa chính, cụ thể khối lượng cần phải thực hiện chỉnh lý như sau: Tờ bản đồ địa chính 5760 mảnh; Sổ mục kê 292 quyển; Sổ địa chính 599 quyển do sáp nhập đơn vị hành chính theo Nghị quyết 818/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Để thực hiện chỉnh lý và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được đồng bộ đối với 07 huyện thì cần rà soát, xây dựng dự án bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn của tỉnh ở giai đoạn 2026-2030. Hiện tại, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của đơn vị, Văn phòng Đăng ký đất đai chỉ thực hiện được việc chỉnh lý Giấy chứng nhận và tài liệu hồ sơ địa chính đơn lẻ đối với các trường hợp người sử dụng đất thực hiện đăng ký biến động thường xuyên qua các thủ tục hành chính.

Để đạt mục tiêu về việc tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và phát huy tốt vai trò trong công tác tham mưu quản lý nhà nước lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; trên cơ sở đánh giá thực trạng về tổ chức bộ máy, chất lượng, số lượng công chức, viên chức những hạn chế, khó khăn tồn tại trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của Sở Tài nguyên và Môi trường; để đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW thì việc xây dựng Đề án sắp xếp lại tổ chức bộ máy, biên chế tại Sở Tài nguyên và Môi trường là cần thiết, đáp ứng yêu cầu thực tế và thực hiện theo đúng chủ trương của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị.

PHẦN III

NỘI DUNG SẮP XẾP LẠI TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ

I. SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY

1. Đối với các phòng chuyên môn và tương đương

Thành lập **Phòng Quản lý môi trường** để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực: môi trường, chất thải rắn; khí tượng thủy văn; biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật².

1.1. Biên chế công chức, người lao động: Biên chế giao 08 công chức (bao gồm 01 Trưởng phòng, không quá 02 Phó trưởng phòng).

1.2. Chức năng, nhiệm vụ của Phòng Quản lý môi trường

Tham mưu cho Giám đốc Sở thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong các lĩnh vực sau đây:

** Về lĩnh vực môi trường*

a) Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thẩm định trình cấp Giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật; kiểm tra, xác nhận hoàn thành từng phần cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp kiểm tra, xác nhận hoàn thành toàn bộ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản khi tiến hành thủ tục đóng cửa mỏ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện hoạt động đăng ký, công nhận, cấp, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận về đa dạng sinh học thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật; thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học theo sự phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng, cho, thuê mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ; thẩm định hồ sơ cấp giấy phép nuôi trồng loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

c) Tổ chức quản lý, kiểm soát nguồn thải, nguồn ô nhiễm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn theo quy định của pháp luật, gồm: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc vận hành thử nghiệm công trình bảo vệ môi trường; tiếp nhận, xử lý số liệu quan trắc tự động liên tục đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; kiểm tra, giám sát hoạt động quan trắc định kỳ đối với nguồn thải, nguồn ô nhiễm; theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn quản lý theo quy định;

d) Tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; hướng dẫn, kiểm tra hoạt động thu hồi, xử lý các sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc thải bỏ đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; tham gia, hướng dẫn, kiểm tra việc nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất và các hoạt động quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại khác trên địa bàn thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức điều tra, đánh giá, xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án xử lý ô nhiễm, cải tạo và phục hồi chất lượng môi trường

² Qua tham khảo, nhiều tỉnh trong khu vực và trong cả nước, hiện nay đã giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường và thành lập Phòng Quản lý Môi trường như: Bắc Ninh, Cao Bằng, Bắc Kạn, Tuyên Quang ...

theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức xây dựng phương án bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học lồng ghép vào quy hoạch tỉnh; tổ chức điều tra, đánh giá, lập danh mục, dự án thành lập các khu bảo tồn thiên nhiên, hành lang đa dạng sinh học, khu vực đa dạng sinh học cao, vùng đất ngập nước quan trọng, cảnh quan sinh thái quan trọng, cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức biện pháp bảo tồn loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, bảo tồn nguồn gen các loài bản địa, loài có giá trị tại tỉnh; quản lý, giám sát hoạt động tiếp cận nguồn gen và tri thức truyền thống gắn với nguồn gen theo quy định của pháp luật; kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại, sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen; tổ chức kiểm kê, quan trắc, lập báo cáo đa dạng sinh học, xây dựng và vận hành cơ sở dữ liệu về đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện việc chi trả dịch vụ môi trường liên quan đến đa dạng sinh học cấp tỉnh; lập hồ sơ đề cử công nhận và thực hiện chế độ quản lý các danh hiệu quốc tế về bảo tồn;

g) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường; cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố theo quy định của pháp luật;

h) Tổ chức xây dựng, quản lý hệ thống quan trắc môi trường, thực hiện quan trắc môi trường, thông tin về chất lượng môi trường, cảnh báo về ô nhiễm môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức xây dựng, quản lý dữ liệu, thông tin và xây dựng báo cáo về môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu tổ chức thực hiện các chỉ tiêu thống kê môi trường trong các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật;

k) Tổ chức xác định thiệt hại đối với môi trường; yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với môi trường do ô nhiễm, suy thoái gây ra trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

l) Tổng hợp nhu cầu kinh phí sử dụng nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi Sở Tài chính để cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch và dự toán ngân sách từ nguồn sự nghiệp bảo vệ môi trường sau khi được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

m) Tổ chức thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật;

n) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên huyện trên địa bàn tỉnh và công tác khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

** Về lĩnh vực khí tượng thủy văn*

a) Chủ trì thẩm định các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình khí tượng, thủy văn chuyên dùng;

b) Thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng, thiết bị quan trắc, định vị sét do tỉnh xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị ở Trung ương và của tỉnh trong việc bảo vệ, giải quyết các vi phạm hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn của Trung ương trên địa bàn;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan lập kế hoạch phát triển mạng lưới trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống thiên tai của tỉnh;

đ) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện tiếp nhận và truyền, phát tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn, phạm vi quản lý;

e) Thẩm định hồ sơ cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, chấm dứt hiệu lực, thu hồi, cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh;

g) Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định mực nước tương ứng với các cấp báo động lũ tại các vị trí thuộc địa bàn quản lý;

h) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định về cung cấp thông tin khí tượng thủy văn liên quan đến vận hành của chủ các công trình hồ chứa trong thời gian có lũ theo quy định của pháp luật;

i) Theo dõi, đánh giá việc khai thác, sử dụng tin dự báo, cảnh báo thiên tai khí tượng thủy văn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống thiên tai trên địa bàn; thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các công trình, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, đôn đốc theo thẩm quyền các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo và thực hiện các biện pháp phát triển hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

** Về lĩnh vực biến đổi khí hậu*

a) Xây dựng, cập nhật và tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý;

c) Thực hiện việc lồng ghép nội dung biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

d) Tổ chức triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu; đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; xây dựng các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý;

đ) Tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính cấp tỉnh thuộc thẩm quyền quản lý;

e) Quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon; kiểm soát hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, tiêu thụ các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, chất gây hiệu ứng nhà kính tại tỉnh theo quy định của pháp luật và theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

g) Tổ chức điều tra, khảo sát, thu thập thông tin, dữ liệu phục vụ kiểm kê khí nhà kính cấp quốc gia và cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia;

h) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hằng năm lập báo cáo về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ xây dựng báo cáo quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu;

i) Tham gia thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu và bảo vệ tầng ô-dôn theo phân công của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Đối với tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc

2.1. Đối với Chi cục Bảo vệ môi trường: Giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để thành lập Phòng Quản lý môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

a) Phương án về sắp xếp biên chế công chức, người lao động:

- Chuyển 08 biên chế công chức từ Chi cục Bảo vệ môi trường sang Phòng quản lý Môi trường, cụ thể: điều động, bổ nhiệm 01 Trưởng phòng và 01 Phó trưởng phòng; 06 công chức làm công tác chuyên môn.

- Chuyển 04 biên chế từ Chi cục Bảo vệ môi trường sang các phòng chuyên môn thuộc Sở; chuyển 03 hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP về Văn phòng Sở (01 lái xe, 01 bảo vệ, 01 tạp vụ).

Căn cứ tình hình thực tiễn nhiệm vụ được giao, hằng năm, trên cơ sở vị trí việc làm và bản mô tả khung năng lực vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Giám đốc Sở phân bổ biên chế công chức hành chính thuộc các phòng, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở cho phù hợp.

b) Về chế độ, chính sách:

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2020 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế, có nêu: “2. Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế tiếp tục có hiệu lực thi hành cho đến khi có quy định mới của Chính phủ” dẫn chiếu sang khoản 2 Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ có nêu “**Điều 11. Chính sách đối với những người thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ khác có phụ cấp chức vụ lãnh đạo mới thấp hơn do sắp xếp tổ chức:** Cán bộ, công chức, viên chức do sắp xếp tổ chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm, bầu cử vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết

nhiệm kỳ bầu cử. Trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm hoặc nhiệm kỳ bầu cử còn dưới 06 tháng thì được bảo lưu 06 tháng” và theo quy định tại tiết c3 khoản 2 mục II Thông tư số 02/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với cán bộ, công chức, viên chức: *“c3) Nếu thôi giữ chức danh lãnh đạo do sắp xếp tổ chức, tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ, thì thực hiện theo hướng dẫn riêng trong lần sắp xếp tổ chức, tinh giản biên chế đó”*.

c) Phương án về tài chính, tài sản:

* Về tài sản:

- Trụ sở làm việc tại Tô 9, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn sẽ bàn giao chuyển sang cho Văn phòng Đăng ký đất đai sử dụng để làm trụ sở làm việc.

- Trang thiết bị làm việc của Chi cục Bảo vệ môi trường sẽ được điều chuyển về Văn phòng Sở theo dõi trên sổ theo dõi tài sản và giao lại cho công chức phòng Quản lý môi trường sử dụng.

* Phần tài chính của Chi cục Bảo vệ môi trường chuyển về Sở Tài nguyên và Môi trường quản lý, sử dụng theo quy định.

Sau khi triển khai thực hiện đề án, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ triển khai các phương án về tài chính, tài sản nêu trên theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở:

a) Đối với Văn phòng Đăng ký đất đai:

Năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng Đề án số 2374/ĐA-STNMT ngày 17/10/2022 sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 27/10/2022. Tuy nhiên, với tổng số người làm việc được giao hiện nay cho Văn phòng Đăng ký đất đai là 104 người, việc bố trí số lượng người làm việc cho phòng, Chi nhánh thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai ***chưa đảm bảo bố trí đủ số lượng ít nhất 07 người làm việc là viên chức cho mỗi phòng, Chi nhánh*** theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP.

Mặt khác, triển khai thực hiện nội dung Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường đã phân cấp cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố thực hiện cấp Giấy chứng nhận, xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận vào Giấy chứng nhận đã cấp đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất ở tại Việt Nam; do đó cần tăng cường bố trí thêm số lượng người làm việc tại các Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố để đáp ứng giải quyết khối lượng công việc được giao hiện nay, đồng thời với mục tiêu nhằm thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong đơn vị sự nghiệp tinh gọn, hoạt động hiệu lực,

hiệu quả và bố trí đủ số lượng người làm việc tại các phòng, chi nhánh theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP trên tổng số 104 người làm việc được giao, Sở Tài nguyên và Môi trường sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong của Văn phòng Đăng ký đất đai theo phương án như sau: (1) Sáp nhập Phòng Kỹ thuật địa chính vào Phòng Đăng ký và cấp Giấy chứng nhận thành Phòng Địa chính; (2) Đổi tên Phòng Công nghệ thông tin - Lưu trữ thành Phòng Chuyển đổi số (để đảm bảo phù hợp với chức năng nhiệm vụ).

* Cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai sau khi sắp xếp lại gồm có 14 phòng, Chi nhánh như sau:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- **Phòng Địa chính;**

- **Phòng Chuyển đổi số;**

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký các huyện: Cao Lộc, Lộc Bình, Đình Lập, Văn Quan, Bình Gia, Bắc Sơn, Tràng Định, Văn Lãng, Chi Lăng, Hữu Lũng và thành phố Lạng Sơn.

* Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai và Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, Chi nhánh thuộc Văn phòng đăng ký đất đai sẽ do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định theo thẩm quyền sau khi Đề án được phê duyệt.

* Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm xây dựng Đề án theo các nội dung trên để triển khai theo quy định. **Thời gian hoàn thành trước 20/3/2024.**

b) Đối với Trung tâm Tài nguyên và Môi trường:

Theo Quyết định số 2007/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế của các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025. Theo đó, Trung tâm Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện: (1) Sáp nhập phòng Kỹ thuật địa chính với Phòng Phát triển quỹ đất; (2) Sáp nhập Phòng Hành chính - Tổng hợp với Phòng Kỹ thuật môi trường (*giảm từ 04 phòng chuyên môn xuống còn 02 phòng chuyên môn và dự kiến chuyển một số biên chế về Văn phòng đất đai*).

Tuy nhiên, sau khi triển khai thực hiện thấy rằng chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường đang phải triển khai thực hiện khá lớn. Vì vậy, đòi hỏi Trung tâm Tài nguyên và Môi trường phải được bố trí đủ số lượng viên chức như hiện nay để thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ. Do đó, thực hiện theo phân cấp tổ chức bộ máy quy định tại Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của UBND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý. Sở Tài nguyên và Môi trường đã chỉ đạo Trung tâm Tài nguyên và Môi trường xây dựng đề án tổ chức lại bộ máy bên trong gồm: (1) Sáp nhập Phòng Kỹ thuật địa chính với Phòng Phát triển quỹ đất thành Phòng Kỹ thuật tài nguyên; (2)

Phòng Hành chính - Tổng hợp (giữ nguyên); (3) Phòng Kỹ thuật môi trường (giữ nguyên). Hiệu quả giảm 01 phòng chuyên môn từ 04 phòng xuống còn 03 phòng.

* Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường và Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng thuộc Trung tâm Tài nguyên và Môi trường sẽ do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định theo thẩm quyền sau khi Đề án được phê duyệt.

* Trung tâm Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xây dựng Đề án theo các nội dung trên để triển khai theo quy định. **Thời gian hoàn thành trước 20/3/2024.**

3. Đánh giá chung

3.1. Cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường sau sắp xếp gồm 08 phòng chuyên môn, tương đương và 02 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường:

- (1) Văn phòng sở;
- (2) Thanh tra sở;
- (3) Phòng Quản lý đất đai;
- (4) Phòng Quản lý Môi trường;**
- (5) Phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản;
- (6) Phòng Kế hoạch Tài chính;
- (7) Trung tâm Tài nguyên và Môi trường (đơn vị sự nghiệp).
- (8) Văn phòng đăng ký đất đai (đơn vị sự nghiệp).

(có Biểu tổng hợp phương án sắp xếp lại tổ chức bộ máy của Sở Tài nguyên và Môi trường gửi kèm theo)

3.2. Hiệu quả của việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy

Căn cứ các Nghị quyết của Trung ương, Sở Tài nguyên và Môi trường sắp xếp tổ chức bộ máy, từ đó hiệu quả cụ thể như sau:

- Về tổ chức: **Giảm được 01 tổ chức hành chính** (Chi cục Bảo vệ môi trường) trực thuộc Sở và **02 phòng chuyên môn trực thuộc Chi cục** trực thuộc Sở; giảm được **02 tổ chức bên trong đơn vị sự nghiệp** trực thuộc Sở (01 phòng thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai; 01 phòng thuộc Trung tâm Tài nguyên và Môi trường).

- Về biên chế: Điều chuyển được 04 biên chế tăng cường cho các phòng chuyên môn thuộc Sở để tham mưu thực hiện các nhiệm vụ được giao được hiệu quả. Đảm bảo chủ trương tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng ổn định lâu dài tiến tới mục tiêu đến năm 2025, giảm được 5% biên chế được giao so với năm 2021.

- Về số lượng lãnh đạo: Giảm được 04 vị trí lãnh đạo phòng thuộc Chi cục trực thuộc Sở; giảm 04 vị trí lãnh đạo phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở.

- Về tài sản: Bàn giao lại trụ sở làm việc của Chi cục Bảo vệ môi trường tại tổ 9, khối 8, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn cho Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở để phát huy hết công năng sử dụng tài sản hiện có.

II. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Thực hiện giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường và thành lập phòng Quản lý môi trường **xong trước 31/3/2024**.

2. Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong của 02 đơn vị sự nghiệp: Văn phòng Đăng ký đất đai; Trung tâm Tài nguyên và Môi trường **xong trước ngày 31/3/2024**.

PHẦN IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở các nội dung đề án, Sở Tài nguyên và Môi trường dự kiến kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung tiếp theo như sau:

1. Trình UBND tỉnh ban hành:

1.1. Quyết định sửa đổi Điều 3 Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/3/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Tài nguyên và Môi trường.

1.2. Quyết định về giải thể Chi cục Bảo vệ môi trường;

1.3. Quyết định phê duyệt đề án tăng cường cơ sở vật chất và năng lực hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành:

2.1. Quyết định bãi bỏ Quyết định số 1233/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Bảo vệ Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

2.2. Quyết định bãi bỏ điểm b, khoản 5 Điều 2 Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 27/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn và Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai.

2.3. Quyết định bãi bỏ điểm a, khoản 2 Điều 1 Quyết định số 503/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn về việc thành lập Trung tâm Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

3. Văn phòng Sở chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị có liên quan tham mưu:

3.1. Quyết định của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đăng ký đất đai.

3.2. Quyết định của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tài nguyên và Môi trường.

3.3. Quyết định của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường sửa đổi quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

3.4. Quyết định của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Tài nguyên và Môi trường.

3.5. Quyết định của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của các phòng, Chi nhánh thuộc Văn phòng đăng ký đất đai.

3.6. Tham mưu điều động, bổ nhiệm công chức, viên chức theo phương án sắp xếp.

3.7. Chủ động tham mưu cho Lãnh đạo Sở sắp xếp bố trí lại phòng làm việc của các phòng thuộc Sở đảm bảo hiệu quả.

4. Chi cục Bảo vệ môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai, Trung tâm Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với Văn phòng sở tham mưu cho Lãnh đạo sở công tác thông tin, tuyên truyền tới công chức, viên chức và người lao động trực thuộc về chủ trương triển khai thực hiện công tác sắp xếp tổ chức, bộ máy.

5. Phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì phối hợp với Chi cục Bảo vệ môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai tham mưu cho Lãnh đạo Sở trình cấp có thẩm quyền điều chuyển kinh phí hoạt động và tài sản (trụ sở làm việc, trang thiết bị...) theo quy định của pháp luật hiện hành.

6. Các phòng chuyên môn sắp xếp, phân công lại nhiệm vụ đối với công chức được điều động về phòng đảm bảo phát huy tối đa hiệu quả của từng vị trí.

7. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở căn cứ chủ động sắp xếp lại tổ chức bộ máy bên trong, phân bổ số lượng người làm việc đảm bảo đúng theo quy định để tham mưu có hiệu quả các nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- Ban chỉ đạo tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Thiều